TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:12/2018/QĐST-DS	*Sông Cầu, ngày 18 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 05 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09/5/2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1979

Địa chỉ: KP.MT, P.XT, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Bích N, sinh năm 1973

HKTT: KP.PH1, Phường 9, TP.TH, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ cư trú: KP.LHN, P.XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Bích N có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Thị L số tiền nợ gốc 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)*, theo phương thức và thời gian trả nợ như sau:

- Từ ngày 09/05/2018 đến 09/06/2018 trả số tiền 2.000.000đ
- Từ ngày 09/06/2018 đến 09/07/2018 trả số tiền 2.000.000đ
- Từ ngày 09/07/2018 đến 09/08/2018 trả số tiền 2.000.000đ
- Từ ngày 09/08/2018 đến 09/09/2018 trả số tiền 2.000.000đ
- Từ ngày 09/09/2018 đến 09/10/2018 trả số tiền 2.000.000đ
- Từ ngày 09/10/2018 đến 09/11/2018 trả số tiền 50.000.000đ là hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Bà Trần Thị L không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Trần Thị L số tiền 2.400.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0006359 ngày 08/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Bà Phạm Thị Bích N tự nguyện chịu 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* nhưng áp dụng khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phạm Thị Bích N. Nên bà Phạm Thị Bích N phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm số tiền 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Tôn